

# VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

## Kỳ 32

*Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 05/05/2006*

*Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông*

*Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu, hôm nay là Phật Đản, trước tiên chúng ta niệm ba lần “Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật”, mọi người niệm theo tôi, tôi niệm một câu, các bạn niệm theo một câu. “Nam-mô Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, Nam-mô Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, Nam-mô Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật”. Hiện tại chúng ta bắt đầu trả lời, đồng tu từ Trung Quốc tới có chín câu hỏi.

**Hỏi:** Câu hỏi đầu tiên nói từ xưa đến nay, người học Phật tu đạo, tình trạng đứng núi này trông núi kia rất nhiều, xin hỏi như vậy có thể thành tựu không? Nên phòng ngừa như thế nào?

**Đáp:** Câu này hỏi rất hay, đích thực là vấn đề tu học mấu chốt của chúng ta, mà trong buổi giảng, trong lúc giảng kinh cũng từng giảng qua rất nhiều lần. Nho và Phật, Đạo cũng không ngoại lệ, ở Trung Quốc, ở Ấn Độ xưa, tức là truyền thừa của phương Đông và phương Tây không giống nhau; người phương Đông từ xưa đến nay coi trọng sư thừa, người phương Tây không có. Thế nào gọi là sư thừa? Tức là học theo một vị thầy. Vào thời xưa, người thầy đa phần là cha mẹ chọn, không phải do chính mình, chính mình chưa có khả năng chọn lựa thầy, cho nên cha mẹ nhất định chọn vị thầy tốt tới dạy con cái của mình. Yêu cầu đối với thầy, quan trọng nhất là đức hạnh, cho nên giáo dục từ nhỏ, giáo dục đạo đức quan trọng hơn bất kỳ điều gì, tức là luân lý đạo đức.

Không quá coi trọng học thức của thầy, bởi vì dạy trẻ nhỏ, trẻ nhỏ chúng cũng chưa hiểu gì. Cho nên việc quan trọng nhất của thầy là dạy đứa trẻ điều gì? Dạy ngắt câu; tức là dạy chúng, trước đây sách thời xưa không có dấu chấm, không có ngắt câu, thầy ngắt câu ra để dạy chúng đọc, đọc thúc chúng học thuộc lòng. Điều quan trọng nhất, thầy là thân giáo, tức là lời nói cử chỉ đều là tấm gương của học trò, quan trọng nhất là thân giáo chứ không phải ngôn giáo. Ngôn giáo, tới thái học thì mới nghiên cứu thảo luận. Tiểu học, tức là tiểu học tư thực thì phải học thuộc lòng, phải

học thuộc lòng tất cả những kinh điển cần phải thuộc, đây là trách nhiệm của thầy. Đức hạnh của học trò là do thầy bồi dưỡng ra, điều này quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Cho nên thầy, quan trọng nhất là thầy vỡ lòng, đó thực sự là ân sư. Bạn xem học trò tương lai tham gia rất nhiều kỳ thi của đất nước, thi huyện, thi tỉnh cho đến thi đình, tức là đỗ trạng nguyên, sau khi trở về nhà, việc lớn đầu tiên là cúng tế tổ tiên, báo ân đức của tổ tiên; thứ hai là phải khấu tạ thầy, đi bái thầy. Bái vị thầy nào? Bái thầy vỡ lòng. Đây là cho thấy điều gì? Cho thấy không quên gốc, thầy vỡ lòng quan trọng hơn bất kỳ người nào. Có khả năng thầy vỡ lòng là một tú tài nghèo, bản thân cho dù đạt được công danh lớn thế nào, làm chức quan lớn thế nào, tuyệt đối không dám coi thường thầy vỡ lòng của chính mình.

Phương pháp dạy học, chính là chúng tôi thường nói, nhắc nhở đồng tu, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, không được tùy tiện thay đổi; vừa thay đổi thì hỏng rồi, bạn sẽ không thể thành tựu, chính là thâm nhập một môn. Ví dụ bạn học một thứ, học một bộ kinh, học một bộ kinh Di-đà, học một bộ kinh Kim Cang, bạn hằng ngày học tập, học 10 năm, bạn sẽ trở thành đứng đầu thế giới. Không biết những thứ khác, nhưng môn này thì đạt trình độ cao nhất, có người nào dùng 10 năm công phu cho một môn này? Cho nên họ liền trở thành chuyên gia, chuyên gia có thể trở thành thông gia không? Có thể! Điều này trong pháp thế gian là rất khó khăn, gọi là khác nghề như cách núi, bạn thông đạt môn này, nhưng chưa chắc thông đạt môn thứ hai. Nhưng Phật pháp không giống vậy, Phật pháp là giảng tâm tánh, một môn thông rồi thì hết thầy đều thông, cho nên một kinh thông đạt, hết thầy kinh đều thông đạt, một pháp môn thông đạt, hết thầy pháp môn đều thông đạt. Bạn muốn nhanh chóng nhất, gần nhất thì đi một con đường, một con đường đi đến cùng thì toàn bộ đều thông đạt. Ví dụ nói bàn tay của chúng ta, năm môn này, bạn học một môn, một môn tới nơi này, bạn vẫn là năm môn, bạn vẫn là có trở ngại; nhưng bạn thâm nhập tới nơi này thì toàn bộ thông đạt rồi, năm môn đều thông đạt, hết thầy đều thông, không những thông pháp xuất thế gian, mà pháp thế gian cũng thông đạt, chính là phải thâm nhập.

Cho nên giáo viên dạy học, giáo dục mà tôi tiếp nhận không phải là giáo dục trường học, vẫn là giáo dục tư thực. Tiến vào trong cửa Phật, đích thực là vô cùng may mắn, vẫn là phải theo chắc một vị thầy. Người giới thiệu tôi vào cửa Phật là giáo sư Phương Đông Mỹ, tôi theo thầy học triết học. Sau cùng thầy giảng cho tôi một chương gọi là “triết học kinh Phật”, từ chỗ này tôi nhận thức được Phật giáo, Phật giáo không phải là mê tín, từ đó mới thực sự hiểu được.

Sau khi tiếp xúc Phật pháp, vị thầy chỉ dạy tôi đầu tiên là đại sư Chương Gia, đây là một vị pháp sư của Mật tông Tây Tạng. Hiện tại nhắc tới Đạt-lai Lạt-ma, Ban-thiền Lạt-ma thì các bạn đều biết, nói đến Chương Gia thì người biết không nhiều. Thật ra mà nói đây là xã hội hiện nay của chúng ta, nếu vào thời nhà Thanh thì mọi người đều biết. Chương Gia là quốc sư, thầy của Từ Hy thái hậu, thầy của vua Quang Tự, quốc sư có ai mà không biết? Còn có một vị, Jebtsundamba Khutuktu thứ 8 của Ngoại Mông Cổ. Bốn người họ là sư huynh đệ, đều là đồ đệ của đại sư Tsongkhapa. Bốn người này giáo hóa bốn phương, Đạt-lai là Tiền Tạng, Ban-thiền là Hậu Tạng, Chương Gia là Nội Mông, Jebtsundamba là Ngoại Mông. Bốn vị này đều là quốc sư thời nhà Thanh, hoàng đế nhà Thanh rất thông minh, nắm lấy bốn người này phong làm quốc sư, một nửa thiên hạ của Trung Quốc thái bình, không có việc gì, đều nghe lời của họ! Cho nên, tôi rất may mắn được thân cận đại sư Chương Gia, là thầy đặt nền tảng, căn bản học Phật cho tôi. Lúc đó tôi theo thầy ba năm, mỗi tuần gặp một lần, hai tiếng đồng hồ, ba năm như một ngày. Sau này thầy vãng sanh, tôi mới thân cận lão cư sĩ Lý Bình Nam, thầy Lý thông Nho, thông Phật, tôi theo thầy 10 năm.

Ba vị thầy này dạy tôi đều dùng phương pháp xưa, vào lúc đó không biết, đến bây giờ mới hiểu được, đó là sư thừa, tức là chỉ cho phép tôi theo một mình thầy học, không được học theo người thứ hai. Tôi học triết học, đối với triết học rất có hứng thú, hy vọng tới trường làm sinh viên dự thính nghe thầy giảng bài, lúc đó mục đích là như vậy. Tôi tự mình viết một bức thư, viết một bài văn gửi cho thầy Phương. Sau khi thầy Phương xem xong, đã viết một bức thư cho tôi, hẹn tôi tới nhà thầy gặp mặt. Sau khi gặp mặt nói chuyện, thầy hỏi tôi, đó chính là bài kiểm tra miệng, hỏi tôi trước đây đã học những gì rồi? Tôi rất thành thật nói với thầy, tôi nói tôi tốt nghiệp cấp hai, sau đó trong chiến loạn thì thất học. Năm đó tôi 26 tuổi, tìm được một công việc ở Đài Loan, phải tự nuôi sống chính mình. Đi học không có tiền, trường học cũng không dễ gì có thể thi đậu được, công việc đều rất bận rộn. Thầy Phương nghe tôi nói xong liền hỏi tôi, những gì anh nói là thật hay là gạt tôi vậy? Tôi nói con muốn theo thầy học kiến thức, hoàn toàn là sự thật.

Thầy nói với tôi, thầy nói thư mà anh viết, văn chương mà anh viết, sinh viên đại học Đài Loan của tôi không viết ra được, cho nên thầy nghi ngờ học lực của tôi. Tôi nói chuyện này, tôi nói mặc dù con không có cơ hội đi học, nhưng con trước giờ chưa từng rời khỏi sách vở, bản thân con không có ngày nào không đọc sách. Như vậy thì thầy đã hiểu, tôi đọc sách, nghiên cứu cũng rất rộng. Thầy nói với tôi, thầy

nói hiện tại ở trong trường, thầy không ra thầy, trò không ra trò, anh muốn tới trường học dự thính thì anh sẽ rất thất vọng. Tôi nghe được lời này thì như bị dội gáo nước lạnh lên đầu, không có hy vọng rồi, thầy từ chối rồi. Cho nên về mặt lúc đó cũng rất chán nản. Sau khi dừng lại vài phút thì thầy nói với tôi, thầy nói như vậy đi, mỗi chủ nhật anh đến nhà tôi, tôi dạy cho anh hai tiếng đồng hồ. Cho nên lớp học của tôi là ở nhà thầy, học sinh chỉ có một mình tôi, học trên chiếc bàn tròn nhỏ trong phòng khách nhỏ ở nhà thầy, tôi theo thầy học triết học là học như vậy.

Sau này khi học Phật thì tôi mới đột nhiên hiểu ra đó là khổ tâm của thầy! Ngạn ngữ Trung Quốc nói là “bất hiếu có ba điều, không người kế tục là lớn nhất”, người kế tục là gì? Là truyền nhân, một người thầy tốt, mục tiêu duy nhất cả đời chính là tìm truyền nhân. Truyền nhân không dễ gì tìm được, có thể gặp chứ không thể cầu, hiếu học lại nhiệt tình, rất muốn học, lại là một tờ giấy trắng, chưa từng học qua, cho nên thầy nhìn trúng điều này. Nếu tôi tới trường học dự thính thì sẽ bị ô nhiễm, bạn sẽ quen biết rất nhiều bạn học, quen biết rất nhiều giáo sư, môn này cũng muốn học, một kia cũng muốn học thì bạn sẽ loạn mất. Cho nên đây là khổ tâm của thầy, sau này tôi mới hiểu được. Thầy gọi tôi đến nhà, không cho phép tôi tiếp xúc với bất kỳ người nào bên ngoài, một mình dạy tôi, dạy tôi là một kèm một, đây gọi là sư thừa, cách dạy này mới có thể thành công được. Sau khi tôi tiếp xúc Phật pháp, tôi quen biết đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia cũng đối xử với tôi giống như thầy Phương. Mỗi tuần hai tiếng đồng hồ, cho tôi thời gian hai tiếng đồng hồ tới chỗ của thầy để học tập cùng thầy, là dạy ra như vậy.

Sau khi đại sư Chương Gia viên tịch, tôi thân cận thầy Lý, thầy Lý là nói rõ ràng với tôi, không như hai vị thầy trước là không nói ra; nhưng thầy thực sự dạy tôi như vậy, tôi cũng rất hoan hỷ, cũng rất tôn trọng, cũng rất cảm ơn. Thầy Lý thì không giống, ngày đầu tiên gặp mặt đã nói với tôi, anh muốn tới chỗ này học tập, thầy nói ra ba điều kiện, anh có thể tuân thủ không? Tôi liền hỏi là ba điều kiện nào? Thầy nói, điều kiện đầu tiên, những gì anh học trước đây, tôi nói với thầy trước đây tôi theo thầy Phương học triết học, theo đại sư Chương Gia học Phật học, hai người này thầy Lý đều rất kính ngưỡng, đều rất khâm phục. Nhưng thầy Lý nói với tôi: những gì mà hai vị thầy trước dạy, tôi đều không thừa nhận. Anh tới chỗ của tôi, tất cả đều học lại từ đầu, chỉ có thể nghe một mình tôi, không được nghe bất kỳ vị pháp sư đại đức nào, chỉ được nghe một mình tôi, đây là điều đầu tiên. Bạn xem, những gì tiếp nhận trước đây, thầy không thừa nhận, tại sao lại không thừa nhận? Có đạo lý! Nếu

thầy giảng, tôi lại nói trước đây đại sư Chương Gia giảng thế nào, tôi sẽ có lời muốn nói; thầy không thừa nhận thì tôi không có lời nào để nói cả.

Điều kiện thứ hai, những văn tự anh đọc, bao gồm xem kinh sách, xem bất kỳ thứ gì có văn tự, đều phải thông qua sự đồng ý của thầy, nếu thầy không đồng ý thì không được phép xem, có hạn chế nghiêm ngặt như vậy. Nhưng mà có thời hạn, thầy nói với tôi, năm năm, trong năm năm nhất định phải tuân thủ. Tôi mới hiểu được câu “năm năm học giới” trong cửa Phật nói, đây chính là năm năm học giới, năm năm phải học theo một vị thầy. Tại sao vậy? Bản thân bạn đối với pháp thế gian và pháp xuất thế gian nhận thức không rõ ràng, bạn không có định lực, tức là bạn chưa có khả năng phân biệt đúng sai tà chánh, chưa có khả năng, nhất định phải nương tựa vào thầy. Sau năm năm bạn có khả năng này rồi, gọi là xuất sư, thầy thả bạn ra, bạn có thể tham học, điều gì bạn cũng đều có thể nghe, điều gì cũng đều có thể xem, điều gì cũng có thể tiếp xúc, là năm năm sau. Đây là Trung Quốc từ xưa đến nay đời đời tương truyền, năm năm học giới, gọi là sư thừa, thầy chăm sóc chu đáo cho bạn.

Tôi chấp nhận, chấp nhận điều kiện của thầy Lý, sau ba tháng liền có hiệu quả. Tại sao vậy? Bạn thấy đó, không cho phép xem, không cho phép nghe, chỉ có thể nghe một mình thầy giảng kinh, chỉ có thể đọc những sách mà thầy chỉ định cho tôi đọc, bản thân tôi muốn chọn đều không được, như vậy tâm thanh tịnh, vọng niệm ít thì tâm sẽ thanh tịnh; tâm thanh tịnh thì trí tuệ sẽ tăng. Xem gì, nghe gì, trước đây nghe không hiểu, hiện tại có thể nghe hiểu. Trước đây nghe không hiểu nghĩa là gì, hiện tại hiểu rồi, cho nên tôi rất hoan hỷ tiếp nhận điều này. Sau năm năm tôi báo cáo với thầy, tôi nói: “thưa thầy, phương pháp này con rất có thọ dụng, con tự kéo dài thêm năm năm”, thầy mỉm cười. Tôi tuân thủ ba điều quy ước này của thầy Lý trong mười năm, đây là gốc rễ.

Bạn theo một vị thiện tri thức học là một con đường, bạn theo hai người học là hai con đường, ba người học là ngã ba đường, bốn người học là ngã tư đường, bạn làm sao mà học? Bạn làm sao có thể thành tựu cho được? Sau đó chúng tôi mới đột nhiên hiểu ra, môn học trong trường hiện nay sắp xếp rất tẻ, mỗi ngày nhiều giáo viên như vậy, nhiều môn học như vậy, trong đầu học sinh đều là hồ dán, rối tinh rối mù. Tôi là học như vậy mà thành công, cho nên ở Singapore tôi mở lớp bồi dưỡng nhân viên hoàng pháp, thời gian là ba tháng, học sinh học một môn trong ba tháng, tôi dạy họ học một môn. Tôi dùng phương pháp này của thầy Lý để yêu cầu mọi người, trong ba tháng phải buông xuống vạn duyên, tập trung tất cả tinh thần, thời

gian để học một môn. Mỗi người đều có thể lên bục giảng, đều có thể giảng rất khá; khi viết ra báo cáo, chúng tôi xem xong cũng rất cảm động.

Họ nói ở Singapore học lớp bồi dưỡng ba tháng, vượt xa ba năm họ học ở Phật học viện trước đây. Ba năm học rất nhiều thứ, ba tháng này của tôi chỉ học một môn, một môn liền thành công. Học một loại trong ba tháng thì mới chạm được một chút ngoài, nếu bạn học một môn này ba năm, một môn này học 30 năm, học kinh Di-đà 30 năm thì bạn chính là A-di-đà Phật tái lai; học kinh Vô Lượng Thọ 30 năm thì bạn chính là Vô Lượng Thọ Phật tái lai; học phẩm Phổ Môn 30 năm thì bạn là Quán Thế Âm Bồ-tát tái lai, thực sự là vậy, không giả chút nào. Cho nên đâu có ai không thể thành Phật? Đâu có ai không thể thành Bồ-tát? Vấn đề là bạn có chịu làm hay không? Bạn phải hiểu được thâm nhập một môn.

Không dễ gì gặp được thiện tri thức, có rất nhiều người nói: “thưa pháp sư, mệnh của thầy tốt, vận khí không tệ, gặp được người thầy tốt, chúng con không gặp được thì phải làm sao?” Người xưa có ví dụ, lúc gặp không được thì tìm người xưa. Bạn xem Mạnh tử, Mạnh tử được xưng là thánh nhân, Mạnh tử là học trò của ai? Học trò của Khổng tử. Trên thực tế khi Mạnh tử còn trẻ, Khổng tử đã qua đời rồi, chưa từng gặp mặt, học như thế nào? Sách của Khổng tử lưu lại trên thế gian, ngài cầm sách của Khổng tử, cả đời chỉ đọc sách của Khổng tử, chỉ học Khổng tử. Chỗ nào không hiểu thì hỏi học trò của Khổng tử, vào thời đó học trò đích truyền của Khổng tử vẫn còn không ít, ngài hết lòng học, ngài học thành công rồi. Cho nên, người truyền đạo của Khổng phu tử không phải là 72 hiền nhân, không phải là những người này, mà là Mạnh tử. Đây chính là điều gọi là đệ tử tư thực, chưa từng gặp mặt, thực sự học theo một mình Khổng tử, đây là đã mở ra một ví dụ hay cho thế hệ sau của Trung Quốc.

Ở trong cửa Phật, các vị biết được đại sư Ngẫu Ích rất giỏi, thầy của đại sư Ngẫu Ích là ai? Là đại sư Liên Trì, nhưng lúc đại sư Ngẫu Ích học Phật thì đại sư Liên Trì đã vãng sanh rồi. Sách của đại sư Liên Trì vẫn còn, ngài dựa theo sách của đại sư Liên Trì, chuyên môn đọc ngôn luận của một nhà, chuyên môn học theo một người, ngài học rất giống. Đại sư Liên Trì là tổ sư đời thứ tám của Tịnh độ tông, còn ngài là tổ sư đời thứ chín.

Cho nên bí quyết học tập không ngoài điều gì khác, chính là thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, thân cận một vị thầy, không được học rất nhiều, rất nhiều vị thầy thì hỏng rồi. Thế nhưng đối với các vị thầy khác thì nhất định là tôn kính, mỗi

người có con đường riêng của mỗi người, không giống nhau, tuyệt đối không được làm loạn. Chúng tôi ở trong hội của thầy Lý mười năm, chúng tôi nhìn thấy điển hình này. Thầy của thầy Lý là đại sư Ân Quang, cho nên pháp mạch này của chúng tôi thực sự là từ chỗ đại sư Ân Quang truyền lại, thầy của thầy Lý là đại sư Ân Quang. Thầy lập ra liên xã ở Đài Trung, liên xã Đài Trung chuyên hoằng dương Tịnh độ, hoàn toàn dựa vào lời dạy bảo của Ân tổ. Nhiều năm như vậy, tôi theo thầy mười năm, mười năm này tôi tận mắt nhìn thấy. Phàm là những pháp sư đại đức đi ngang qua Đài Trung, thầy Lý nhất định đánh lễ họ, nhất định cúng dường họ, mời họ ăn cơm, tuyệt đối không mời họ giảng kinh, tuyệt đối không mời họ giảng khai thị.

Nhiều lần như vậy, chúng tôi nhìn thấy, chúng tôi liền hoài nghi, “thưa thầy, vị pháp sư đó cũng tu Tịnh độ, tại sao không mời thầy ấy giảng khai thị cho chúng con?” Chúng tôi có nghi hoặc. Lúc này thầy mới nói với chúng tôi, thầy nói không phải là không mời, mà là mỗi người tu học, mặc dù cùng một tông phái, Tịnh độ tông, môn phái trong Tịnh độ tông cũng không giống nhau. Chỗ này của chúng ta dẫn dắt đồng tu nhiều năm như vậy, tu nhiều năm như vậy rồi, họ tới giảng nội dung khác thì rất nhiều đồng tu của chúng ta sẽ động tâm, có câu là “thà khuấy nước ngàn sông, chứ không động tâm người tu đạo”. Thông thường đại chúng đều là thế nào? Hòa thượng nơi khác tới biết tụng kinh, họ có quan niệm này. Theo thầy Lý mấy chục năm rồi, không hiếm lạ; người bên ngoài tới rất hiếm lạ, lại giảng những thứ đặc biệt, vậy thì chúng ta nhất định phải cố gắng học theo, vậy thì bạn làm loạn đạo tràng rồi. Vì bảo hộ đồng tu, tuyệt đối không thể để người bên ngoài tới giảng. Thầy nói người bên ngoài tới giảng một lần, thầy ít nhất phải mất thời gian ba tháng mới có thể khôi phục lại bình thường, vậy thì vất vả biết bao! Như vậy chúng tôi mới thực sự hiểu được, đây là bài học rất tốt dành cho chúng tôi, chúng tôi không hiểu.

Thật sự là trong nghề, người trong nghề thì bạn mời họ tới không sao, tại sao vậy? Họ tuyệt đối không phá hoại bạn. Cho nên chúng tôi tiếp nhận lời dạy của thầy mười năm, hiểu được quy tắc, “nếu muốn Phật pháp hưng, chỉ có tặng khen tặng”, chỉ có tán thán, không có phê bình, vậy là đúng rồi. Giống như 53 tham sau cùng của kinh Hoa Nghiêm, 53 vị thiện tri thức, pháp môn tu của mỗi vị không giống nhau. Thiện Tài đồng tử đi tham bái, bạn xem đều là tán thán lẫn nhau, tuyệt đối không có hủy báng, tuyệt đối không có phê bình, vậy là đúng, hơn nữa đều vô cùng khiêm hạ.

Vào 30 năm trước, năm 1977, lần đầu tiên tôi tới Hồng Kông giảng kinh, thời gian lần đó rất dài, giảng liên tục bốn tháng, chủ nhật cũng không nghỉ, giảng liên

tục bốn tháng. Giảng ở phố Giới Hạn – Cửu Long hai tháng, sau đó giảng hai tháng ở giảng đường Quang Minh của lão hòa thượng Thọ Dã ở phố Lam Đường – Hồng Kông. Vào khoảng thời gian này, pháp sư Thánh Nhất là đại đức Thiên tông, lúc tôi giảng kinh ở phố Giới Hạn, ông tới nghe rất nhiều lần. Sau khi nghe xong, tôi nghe nói, đồng tu nói với tôi, ông khuyên tín đồ của ông tới nghe tôi giảng kinh, điều này thật không dễ. Hơn nữa còn mời tôi tới chùa Bảo Lâm của ông, là đạo tràng của ông ở núi Đại Tự, nằm phía sau chùa Bảo Liên, Bảo Lâm, lâm trong từ rừng cây, chùa Bảo Lâm. Từ chùa Bảo Liên đến chùa Bảo Lâm phải đi bộ, không có đường cái, xe không chạy tới đó được, phải đi bộ tới đó, đi bộ nửa tiếng đồng hồ, rất tốt, là đạo tràng rất yên tĩnh. Nhưng hiện tại vừa xây sân bay thì phong thủy của nó bị phá hoại rồi, nơi đó vốn rất yên tĩnh.

Tôi tới nơi đó tham quan, còn có hơn 40 vị tham thiền ở đó, mỗi ngày tọa hương. Ông mời tôi tới thiền đường giảng khai thị, tôi tu Tịnh độ, ông tu thiền, muốn tôi giảng khai thị, vậy tôi giảng điều gì? Tán thán Thiên tông, tán thán đồng tu của họ, tán thán pháp sư, khiến cho tín tâm của tín đồ đối với thầy càng tăng trưởng hơn, vậy thì đúng. Tuyệt đối không thể nói Tịnh độ tốt, Tịnh độ dễ dàng, Thiền khó, không thể nói lời này; nếu như nói lời này thì bạn hết sức sai lầm. Chúng tôi may mắn được thầy Lý dạy bảo, hiểu được điều này. Đây chính là bạn thực sự sáng tỏ, hiểu được, họ rất hoan nghênh mời bạn tới giảng khai thị, chắc chắn có chỗ tốt, không có chỗ xấu.

Hôm đó khi chúng tôi rời đi, nửa đường có rất nhiều đồng tu đi cùng tôi, đồng tu đi cùng tôi nói, họ nói: “pháp sư Tịnh Không, nếu Thiền tốt như vậy, tại sao thầy không học Thiền”, họ liền hỏi tôi như vậy. Chúng ta tới đạo tràng của người ta, nhất định phải tán thán người ta, bản thân nhất định phải khiêm hạ, phải tán thán người khác. Họ hỏi tôi tại sao không học Thiền? Tôi nói với họ, tu Thiền phải là người thượng thượng căn, tôi là người căn tánh trung hạ, tôi vô cùng tán thán, khâm phục họ, nhưng bản thân tôi không có khả năng học pháp môn này, cho nên tôi chỉ đành niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Lời tôi nói đều là lời thật, cho nên pháp sư Thánh Nhất và tôi là bạn bè rất tốt, mỗi lần tới Hồng Kông là ông đều mời tôi ăn cơm.

Đây là quy tắc, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, bản thân phải khiêm hạ, phải tôn trọng người khác, tán thán người khác. Tại sao vậy? Mỗi pháp môn đều là Thích-ca Mâu-ni Phật truyền lại, Thích-ca Mâu-ni Phật truyền tám vạn bốn ngàn pháp môn, tại sao truyền nhiều như vậy? Căn tánh mỗi người không giống nhau, vô



lượng pháp môn độ vô lượng chúng sanh căn tánh khác nhau. Kinh Kim Cang nói rất hay, “pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”. Bản thân chúng ta học một môn, nhưng đối với pháp môn khác nhất định phải biết tán thán, không được phê bình, không được hủy báng, không được khen mình chê người. Nếu bạn khen mình chê người thì bạn hủy báng Thích-ca Mâu-ni Phật, bạn chính là hủy báng Phật; Pháp mà Phật giảng là chánh pháp, nếu bạn phê bình, bạn là hủy báng pháp; người tu hành theo nhiều pháp môn như vậy, họ thành Phật, thành Bồ-tát, họ thành công rồi thì bạn hủy báng tăng. Nghiệp bạn tạo là hủy báng Phật, hủy báng pháp, hủy báng tăng, tội nghiệp là đọa địa ngục A-tỳ. Con người hiện nay không hiểu, ngay cả thường thức cũng không hiểu, nói là học Phật nhưng hằng ngày hủy báng Phật, hằng ngày hủy báng tam bảo, vậy thì sai rồi. Cho nên câu hỏi này cũng hỏi rất hay, mọi người nhất định phải hiểu, phải thực sự đọc kinh nhiều. Những thường thức trong cửa Phật, thân cận thiện tri thức thì dần dần bạn có thể hiểu được, mới có thể tránh không tạo tội nghiệp.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ hai, có người ở đạo tràng tự xưng là vị Phật Bồ-tát nào đó tái lai, xin hỏi đại chúng nên dùng thái độ như thế nào để đối mặt? Người chấp sự nên xử lý thế nào?

**Đáp:** Chuyện này trong xã hội hiện nay, trên toàn thế giới đều có, lúc còn trẻ tôi ở Mỹ từng gặp qua. Có một số tín đồ tới hỏi tôi, tự xưng là vị Phật Bồ-tát nào đó tái lai, tới hỏi tôi có phải là thật không? Tôi nói có thật. Thế nhưng từ xưa đến nay, thực sự là Phật Bồ-tát tái lai, khi thân phận bị tiết lộ thì các ngài liền đi, đó là thật. Bạn xem trong truyện ký có ghi chép đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ, đồng tu học Phật chúng ta đều biết vị này. Lúc đó Tiền Vương là đại hộ pháp của ngài, vô cùng tôn kính ngài. Có một lần Tiền Vương tổ chức Thiên Tăng Trai, tức là cúng dường một ngàn vị xuất gia ăn cơm, quốc vương mời khách, cúng trai tu phước. Về chỗ ngồi, đương nhiên ghé danh dự cấp cao nhất, mấy vị pháp sư đều rất khiêm hạ, nhường cho nhau. Nhường thì không còn cách nào, mọi người đều không chịu ngồi. Đột nhiên có một vị hòa thượng ăn mặc không ra sao, quần áo rách tả tơi, từ bên ngoài tiến vào. Vị hòa thượng này tiến vào liền đi tới ngồi ở ghế chủ tọa. Mọi người cũng không tiện nói, đều là người xuất gia, cúng trai là tâm bình đẳng, được, để ông ngồi đi, mọi người ngồi cả rồi.

Sau khi ăn xong, Tiền Vương hỏi đại sư Vĩnh Minh, hôm nay con cúng trai, có vị thánh nhân nào tới ứng cúng không? Vĩnh Minh nói có. Là vị nào? Định Quang

Cổ Phật. Định Quang Cổ Phật tới ứng cúng! Ngài nói vị nào? Chính là người ngồi ở ghế trên, mọi người cũng không biết tên gọi là gì, chính là người có đôi tai rất to, chính là hòa thượng có đôi tai to đó, ông ngồi ở ghế trên. Tiên Vương ngay lập tức phái người đi tìm ngay, lần theo dấu vết, thực sự đã tìm được, ở trong một sơn động, ngài ấy ở trong sơn động, tìm thấy ông. Sau khi tìm được, mọi người đều biết ông là Định Quang Cổ Phật nên đặc biệt cung kính lễ bái. Ngài nói một câu “Di-đà lắm miệng”, tức là lắm lời, nhiều chuyện, tiết lộ thân phận của ngài, ngài ấy liền ngồi thị tịch. Đây là thật, thân phận vừa bị tiết lộ liền ngồi thị tịch. Mọi người nhìn thấy, Định Quang Cổ Phật viên tịch rồi, nghĩ lại lời của ngài, “Di-đà lắm miệng”, vậy đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ là A-di-đà Phật tái lai. Mau chóng trở về, trở về bẩm báo quốc vương, Vĩnh Minh là A-di-đà Phật tái lai. Tiên Việt Vương vô cùng hoan hỷ, đây là thầy của ông, không ngờ là A-di-đà Phật tái lai, mau chóng dẫn người đi thăm thầy. Còn chưa ra khỏi cửa, bên ngoài có người báo tin tới, người báo tin đi rất nhanh, suýt chút nữa đụng ngã Tiên Vương. “Chuyện gì thế, sao vội vàng vậy?” Đại sư Vĩnh Minh viên tịch rồi! Thân phận bị tiết lộ liền đi ngay lập tức thì đó là thật; thân phận bị tiết lộ mà vẫn chưa đi thì đó là giả, làm gì có chuyện này?

Lúc thân phận bị tiết lộ đều là như vậy. Bạn xem, Bồ Đại hòa thượng chính là Di-lặc Bồ-tát, ngài là người thờ Tống, cùng thời với Nhạc Phi, người Phụng Hóa, người Phụng Hóa – Triết Giang, cũng là thân phận bị tiết lộ liền đi. Ngài không phải là người khác nói, ngài tự mình nói, ngài nói với người khác, ngài là hóa thân của Di-lặc Bồ-tát, sau khi nói xong thì ngài thực sự ngồi thị tịch. Cho nên, sau này trong chùa chúng ta thờ phụng Di-lặc Bồ-tát đều là thờ tượng của ngài, tượng Di-lặc Bồ-tát. Trong các triều đại Trung Quốc, các bạn xem từ Cao Tăng Truyện, còn có cư sĩ, trong cư sĩ cũng có Phật Bồ-tát tái lai, bạn xem thử, thân phận bị tiết lộ liền đi ngay lập tức, đây là thật. Thân phận chưa bị lộ, nếu họ nói họ là Phật Bồ-tát tái lai, đó gọi là tà thuyết mê hoặc quần chúng, điều này Phật không cho phép. Cho nên chư Phật Bồ-tát thị hiện tới thế gian này, có thể tiết lộ, tiết lộ thì lập tức đi ngay. Nhưng người bị tiết lộ thân phận là thiếu số, đa số là chúng ta không biết thân phận. Như thân phận của đại sư Ấn Quang, đại sư Liên Trì, đại sư Ngẫu Ích, đó đều không phải là người bình thường, nhưng thân phận không bị tiết lộ nên chúng ta không biết, thường phải hiểu những đạo lý này.

Gặp được những chuyện này, gặp được những chuyện này không để trong lòng là được, cho dù họ là Phật tái lai cũng được, Bồ-tát tái lai cũng được, chúng ta vẫn

là phạm phu. Hiện tại tôi đang lo lắng tôi làm sao thành Phật được, làm sao thành Bồ-tát được, chuyện này mới quan trọng. Cho nên không cần nhìn người khác, phải quay lại nhìn chính mình. Bạn tu theo bộ kinh điển nào, tu theo pháp môn nào thì nghiêm túc tu học, bạn chính là Bồ-tát. Bạn tu học kinh Địa Tạng, bạn chính là Địa Tạng Bồ-tát. Địa Tạng Bồ-tát rất nhiều, vô lượng vô biên, “Địa Tạng” là một pháp môn, Bồ-tát là học trò. Cũng giống như bạn đi học ở trường, bạn học quốc văn, quốc văn là môn học, sinh viên khoa quốc văn có bao nhiêu? Quá nhiều, mọi người đều đang học, người nào có thể học thành công? Vậy thì phải dựa vào sự nỗ lực của chính bạn. Bạn tu pháp môn Địa Tạng, bạn là Địa Tạng Bồ-tát; bạn tu pháp môn Phổ Hiền, bạn là Phổ Hiền Bồ-tát. Cho nên, hoàn toàn xem bản thân phải phát tâm Bồ-đề, phải hết lòng tu học, như vậy thì đúng.

Cho nên nghe những lời này của người khác, trong lòng chúng ta hiểu rõ, đó là giả, không phải là thật, nhất định phải hiểu rõ điều này, không được bị người khác lừa. Trong cửa Phật chúng ta có giả, có Bồ-tát giả, có Phật giả, rất nhiều, nếu bạn không cẩn thận thì sẽ mắc mưu, sẽ bị lừa. Cho nên tâm của bạn phải định lại. Thế Tôn vô cùng từ bi, trước khi rời đi đã dạy “tứ y pháp” cho chúng ta, nhất định phải hiểu điều này. Phật không còn ở đời, chúng ta học Phật dựa vào ai? Điều đầu tiên Phật nói với chúng ta, “y pháp bất y nhân”, pháp là kinh điển. Kinh điển hiện tại cũng có giả, có ngụy tạo. Hiện tại thế giới này giả mạo rất nhiều, đồ giả quá nhiều, ngay cả Phật pháp cũng có giả. Làm sao giám định được? Đại tạng kinh là tiêu chuẩn, kinh điển này có trong Đại tạng kinh, vậy thì đáng tin; trong Đại tạng kinh không có, vậy thì không đáng tin.

Đại tạng kinh xuất bản vào thời cận đại của chúng ta hiện nay có vấn đề, con người hiện nay có rất nhiều thứ cũng tự mình cũng biên soạn vào trong Đại tạng kinh. Trước đây không dễ dàng, quyển kinh sách này muốn biên soạn vào trong Đại tạng kinh thì phải được hoàng thượng phê chuẩn, phải được cao tăng đại đức thời đó xem xét, đều đồng ý, không có ý kiến, trình lên cho hoàng đế, hoàng đế phê chuẩn mới có thể nhập tạng, vô cùng nghiêm ngặt. Do đó chúng ta xem kinh điển trong Đại tạng kinh, phải xem bản thời xưa, Đại tạng kinh bản thời xưa không có kinh điển này, không được xem bản hiện đại. Chuyện này đều phải rất cẩn thận, rất thận trọng, “y pháp bất y nhân”. Chúng ta trong Tạng kinh, xem trình độ của chính mình, môi trường tu học của chính mình, khả năng của chính mình, chọn một loại, thâm nhập

một môn, huân tu lâu dài, vậy là đúng rồi, bạn sẽ không đi sai đường. Cho nên đầu tiên là y pháp bất y nhân.

Thứ hai là “y nghĩa bất y ngữ”. Kinh điển đều là dịch ra từ tiếng Phạn, cùng một bộ kinh có rất nhiều bản dịch, rốt cuộc là bản nào đúng? Dù đúng, nếu như không đúng thì không lưu truyền lại được. Bạn xem kinh Vô Lượng Thọ có hơn 20 bản dịch, đại đức xưa nói với chúng ta, 20 bản dịch này từ nội dung mà xem thì có thể phán đoán cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật không chỉ giảng một lần, ít nhất từng giảng qua ba lần. Thích-ca Mâu-ni Phật giảng kinh chỉ giảng một lần, không giảng lặp lại, chỉ có kinh Vô Lượng Thọ là tuyên giảng nhiều lần. Bằng chứng này ở đâu? Bằng chứng là ở nguyện, nguyện là rõ ràng nhất, quan trọng nhất. Bạn xem năm bản còn lưu truyền lại hiện nay, có bản là 24 nguyện, có bản là 36 nguyện. Bản dịch thời Tống, tức là kinh Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm là 36 nguyện. Có bản thì giống như bản của Khang Tăng Khải là 48 nguyện. Nếu như là một lần giảng thì phiên dịch tuyệt đối sẽ không dịch thành văn phát nguyện này, từ chỗ này chứng minh được, ít nhất cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật từng giảng qua ba lần. Cho nên nội dung của văn phát nguyện này đại khái là giống nhau, nhưng số lượng nguyện không giống nhau, chứng minh Phật tại thế không chỉ giảng một lần, tuyên giảng nhiều lần. Tuyên giảng nhiều lần thì biết được tầm quan trọng của pháp môn này, phổ độ chúng sanh.

Cho nên vậy mới sanh ra bản hội tập. Lần đầu tiên hội tập là cư sĩ Vương Long Thư thời Tống, bản hội tập đầu tiên. Bản của ông gọi là kinh Đại A-di-đà, bản này cũng nhập tạng, trong Long tạng có. Lần hội tập thứ hai là cư sĩ Ngụy Mặc Thâm vào những năm Hàm Phong thời Thanh, đương nhiên là hội tập tốt hơn Vương Long Thư, nhưng đại sư Ấn Quang đối với ông vẫn có phê bình, vẫn là chưa đủ hoàn mỹ, có thể thấy được hội tập không dễ dàng. Tới khoảng những năm 20 của thời Dân Quốc, lão cư sĩ Hạ Liên Cư là lần hội tập thứ ba, là quyển mà chúng ta dùng hiện nay. Quyển này hội tập rất hay, những chỗ chưa đạt của hai bản hội tập trước, ông đều chỉnh sửa, đều đính chính lại. Hơn nữa lời văn thông tục, nội dung của năm bản dịch gốc đều bao gồm trong đó, thực sự là bản hội tập hoàn chỉnh của năm bản dịch gốc, vô cùng hiếm có khó được. Các bạn xem lời tựa dài của lão cư sĩ Mai Quang Hi ở trước quyển kinh này thì bạn có thể thấy được, có thể hiểu được. Quyển kinh này thực sự tốt, chúng tôi lưu hành trên toàn thế giới, người dựa theo quyển kinh này tu hành được độ rất nhiều. Đây là thuận tiện nhắc mọi người một chút, là “y nghĩa bất

y ngữ”. Ý nghĩa của lời Phật nói đúng, ngôn ngữ, văn tự không quá quan trọng, như vậy chúng ta mới có thể sanh ra tín tâm, không hoài nghi đối với bản dịch, bản hội tập.

Điều thứ ba, Phật dạy chúng ta “y liễu nghĩa, bất y bất liễu nghĩa”. Thế nào là liễu nghĩa? Liễu nghĩa và bất liễu nghĩa không có cách nói nhất định, dùng phương pháp đơn giản nhất mà nói, tức là hiện tiền chúng ta được lợi ích chân thật thì là liễu nghĩa. Hiện tại chúng ta tu học, cả đời không có được lợi ích chân thật, lợi ích vẫn phải tới đời sau kiếp sau thì đây không được coi là liễu nghĩa. Đích thực có thể giúp chúng ta khai ngộ, có thể giúp chúng ta lìa khổ được vui, có thể giúp chúng ta vãng sanh làm Phật, đây là liễu nghĩa nhất.

Câu cuối cùng rất quan trọng, Phật dạy chúng ta “y trí bất y thức”, thức là làm việc theo cảm tính, trí là lý trí. Phật dạy chúng ta, người học Phật phải dựa vào lý trí, không được dùng cảm tính, dùng cảm tính rất dễ đi sai đường. Đây là bốn câu Thế Tôn dạy cho thế hệ sau trước khi rời đi, nếu bạn có thể tuân thủ thì giống như Phật còn ở đời vậy, cho nên điều này rất quan trọng.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói gần đây nghe nói, tiếp xúc được một số tình huống chúng sanh bị dựa thân xảy ra ở các nơi, những câu chuyện này về lý mà nói đều là giúp đỡ con người đề cao cảnh giác, hết lòng đoạn ác tu thiện, nhưng trong hiện thực xảy ra một số vấn đề. (Người hỏi viết năm câu hỏi), một số người sau khi nhìn thấy những đĩa video này, tâm không thanh tịnh, cũng chiêu cảm chúng sanh tới dựa thân, khiến có một số người mới tiến vào cửa Phật không dám tiếp nhận loại giáo dục này. Còn có một số người tiến vào cảnh giới này, tinh thần bị ảnh hưởng, cả đời không cách nào thay đổi được, xin hỏi nên làm thế nào để tránh khỏi những vấn đề này?

**Đáp:** Phật thuyết pháp giáo hóa chúng sanh có một nguyên tắc, tức là tùy theo căn cơ mà giáo hóa, không phải tùy tiện mà nói được. Bạn nhất định phải biết căn tánh của người này, biết được người này có thể tiếp nhận phương pháp dạy học này không; nếu như không thể thì không giới thiệu những thứ này. Cho nên họ không thể tiếp nhận, chúng ta dạy họ từ lý, đây là phương pháp chính quy nhất của Phật pháp, từ kinh giáo mà giảng. Phật không dùng thần thông làm Phật sự, dùng thần thông làm Phật sự là có, đó là đối với người có loại căn tánh đó, các ngài mới dùng phương pháp này dạy họ; không phải người có căn tánh này, tuyệt đối không thể sử dụng.

Dùng sai rồi, không những không thể cứu người, ngược lại hại người, cho nên chúng ta nhất định phải hiểu những điều này.

Đặc biệt phải biết căn tánh của chính mình, bản thân tôi là căn tánh gì? Bản thân tôi nên học pháp môn nào? Nên học kinh điển nào? Đối với tôi mà nói, rất dễ tiếp nhận, rất dễ học tập, đối với cuộc sống, công việc của tôi sẽ không sanh ra mâu thuẫn, sẽ không sanh ra chướng ngại. Chúng ta tu học, bản thân hoan hỷ, người nhà cũng hoan hỷ, như vậy mới có được lợi ích. Phải biết được mọi pháp môn trong Phật pháp đều tốt, không có pháp môn nào không tốt, nhưng không thể chọn sai pháp môn, chọn sai pháp môn, có lúc sẽ mang lại quấy nhiễu, mang lại phiền phức cho chính mình. Phải biết tránh né, phải biết xử lý.

Chuyện dựa thân này, người không thể tiếp nhận thì không nên miễn cưỡng, cũng không cần giới thiệu cho họ. Nhưng chuyện này, hiện nay trên toàn thế giới khắp nơi đều có tình huống này, báo chí và tạp chí cũng đăng tin. Đăng tin lên, cho rằng là gì? Đây là chuyện không thể giải thích, chuyện khoa học không thể giải thích, xử lý nó như tin tức thông thường. Có thể tiếp nhận thì đây là giáo dục nhân quả; nếu không thể tiếp nhận thì không cần miễn cưỡng, như vậy là được. Bản thân chúng ta gặp được, chúng ta tin tưởng, đối với bản thân là nhắc nhở, là cảnh giác, biết được người thiện quả thiện, người ác báo ác, chúng ta rất rõ ràng, rất tường tận.

**Hỏi:** Thứ hai nói, có một loại người niệm Phật, thường bởi vì bên cạnh có rất nhiều chúng sanh đang quấy nhiễu họ tu hành, không đạt được hiệu quả, ngược lại có cảm ứng với chúng sanh cõi khác, như vậy liệu có thể thành tựu không?

**Đáp:** Có thể thành tựu hay không mấu chốt ở tín nguyện hạnh của chính mình. Nếu như có loại chúng sanh này tới quấy nhiễu bạn, bạn thực sự gan dạ thì cũng có thể đạt được sự gia trì của họ. Lúc tôi còn trẻ gặp được một vị đồng tu ở San Francisco, là Cam Quý Tuệ, nghe nói sau này cô ấy cũng xuất gia. Cô ấy lấy được bằng tiến sĩ ở Mỹ, cũng làm quản lý ở trong một công ty, quản lý nhỏ, chưa kết hôn. Thuê nhà ở San Francisco, căn nhà đó là căn nhà quý, đây là thật, không phải giả. Con quỷ này mỗi ngày vào 12 giờ đêm nhất định sẽ xuất hiện, đại khái là oan gia trái chủ của cô ấy, tại sao vậy? Nó muốn mạng của cô, muốn báo thù, muốn mạng của cô. Cho nên cô ấy vừa thấy quỷ xuất hiện, cô nói trước khi quỷ xuất hiện mấy phút thì hôi thối vô cùng, mùi rất khó ngửi. Sau đó xuất hiện, xuất hiện liền muốn bóp chết cô, cô liền nhanh chóng niệm câu Phật hiệu, A-di-đà Phật, A-di-đà Phật, con quỷ đó liền dừng

lại, không dám tiến tới; cô vừa không niệm thì nó liền tới gần một chút. Cho nên cô niệm liên tục, niệm đến khi trời sáng thì con quỷ bỏ đi.

Sau này cô tới kể cho tôi nghe về tình huống này, tôi nói cô có muốn dọn nhà đi không? Cô nói không cần dọn, con quỷ rất tốt, nó ép con niệm Phật. Khó được! Cô nói nếu nó không ép con thì con sẽ không tinh tấn như vậy, đây là chuyện tốt, không phải chuyện xấu. Thật sự gan dạ! Mỗi ngày từ 12 giờ đêm đến sáng, cô đối mặt với quỷ, cô gái này cũng rất khó được, thật không dễ dàng, người có sự gan dạ như vậy không nhiều. Thông thường nếu chúng ta gặp phải, tốt nhất là giúp đỡ họ quy y, niệm Phật, tụng kinh hồi hướng cho họ. Nói tóm lại, gặp được đều là có duyên, không có duyên thì tuyệt đối sẽ không tìm bạn. Đại đa số là có thể tiếp nhận siêu độ, do đó hãy quy y cho họ, siêu độ cho họ thì họ sẽ rời đi.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói có một số người rất dụng công, tụng kinh, lạy Phật, chỉ là vì tiêu trừ tội nghiệp. Nhưng tu mấy năm mà khiến cho mọi người xung quanh không hiểu được, bản thân cũng bệnh tật đầy mình, như vậy thì nghiệp chướng có thể tiêu trừ không?

**Đáp:** Câu hỏi này đúng là nhân duyên đầy đủ, hiện tại rất dễ trả lời bạn, tiểu viện Sơn Tây đã giải đáp rồi, các bạn xem nhiều một chút, thực sự có thể giải đáp những câu hỏi này.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ tư, tiếp tục tu như vậy, tương lai sẽ có kết quả gì?

**Đáp:** Thân tâm khỏe mạnh, phiền não nhẹ, trí tuệ tăng, đây là chắc chắn. Mục tiêu phải thuần chánh, nghe kinh nhiều chắc chắn có lợi ích. Thế giới này thật ra mà nói, phiền não tập khí của hầu hết chúng sanh đều rất nặng, bên ngoài có cám dỗ danh vãng lợi dưỡng mạnh mẽ như vậy, cho nên tu hành rất khó thành tựu. Cho dù là xuất gia, người xưa thường nói, “xuất gia một năm, Phật ở trước mắt; xuất gia hai năm, Phật ở chân trời; xuất gia ba năm, Phật thành mây khói”, không còn nữa. Lời này là người xưa nói, hiện tại phải sửa lại, “xuất gia một tháng, đại khái Phật ở trước mắt; xuất gia hai tháng, Phật ở chân trời; xuất gia ba tháng thì Phật không còn nữa”, bạn sẽ biết được khó khăn biết bao. Đời này của chúng ta còn chưa thay đổi, dựa vào điều gì? Hằng ngày đọc kinh.

Tôi nói cho các bạn biết, hơn 40 năm nay tôi chưa từng xem tivi, chưa từng đọc báo, đài báo nào tôi cũng đều không tiếp xúc, không những không tiếp xúc, tất cả các sách báo tạp chí của con người hiện nay tôi đều không xem. Tại sao vậy? Sách

của thánh hiền xưa tôi xem cả đời còn không hết, tôi làm gì còn thời gian xem những thứ này? Cho nên cả đời đi theo Phật Bồ-tát, đi theo thánh hiền xưa, không học hư. Nếu không phải là phương pháp tu học như vậy, bạn nói không đọa lạc là chuyện không thể, người nào có được định lực này! Cho nên bạn phải thật làm, thật làm là pháp vị trong kinh điển, trong thánh học, lời nói này của người xưa, chúng ta tự mình thông qua học tập mới thể hội được, mới có thể khẳng định được, chính là vị đời, tức là mùi vị thế gian làm sao nồng đậm bằng mùi vị pháp được. Bạn thực sự nếm được mùi vị pháp thì không giống, hoàn toàn không giống.

Chúng ta dùng tâm thái như vậy để đối mặt với hiện tại, tương lai, lợi ích không gì thù thắng bằng, đây là thật. Lợi ích trước mắt, chỉ cần là ăn mặc không thiếu là rất tốt rồi, không cần nhiều. Mỗi ngày ăn no, mặc ấm, có một căn nhà nhỏ để che mưa tránh gió là đủ rồi. Vui vẻ, không có lo âu, không có vướng mắc, không có phiền não, không có dục vọng, không có mong cầu, bạn nói xem vui vẻ biết bao! Cho nên hôm nay còn có đồng tu tới hỏi tôi, hỏi tôi bảo dưỡng như thế nào, ông muốn học theo tôi. Tôi nói rất đơn giản, bạn nhớ kỹ mấy lời của tôi nói là được. Tâm địa thanh tịnh, bản thân tôi tu hành mấy chục năm, bạn hỏi tôi tu như thế nào? Chính là hai câu đối này, hai câu này đại khái là viết vào 25 năm trước ở Mỹ, cả đời tôi chính là học điều này. Học điều này, dạy điều này, giúp đỡ người khác đều là điều này, 20 chữ, phải thực sự làm, không làm không được.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói đối mặt với hiện tượng biến chất của tôn giáo hiện nay, có rất nhiều người đề xướng cải cách tôn giáo, đặc biệt là Phật giáo, nên đơn giản hóa giáo nghĩa để tiện cho đại chúng học tập, xin lão pháp sư khai thị.

**Đáp:** Chuyện này là chuyện của Phật Bồ-tát, tôi không phải là Phật Bồ-tát, không dám nói một câu. Tôn giáo không cần cải cách, tại sao vậy? Tám vạn bốn ngàn pháp môn, quá khó thì không học là được; còn dễ thì chúng ta lấy để học là được, cần gì phải sửa? Sửa thì nguy rồi? Ai có thể sửa được? Phật xuất thế mới có thể sửa được. Phật xuất thế là vào lúc nào? Trong kinh Di-lặc Hạ Sanh, Thích-ca Mâu-ni Phật nói với chúng ta, Di-lặc Bồ-tát xuất hiện trên thế gian này, đây là vị Phật thứ năm trong Hiền kiếp, Thích-ca Mâu-ni Phật là vị thứ tư. Nếu tính toán thời gian, tính toán niên đại hiện nay của chúng ta, phải sau 5.670.000.000 năm nữa, còn sớm! Quá sớm. Tới đó Di-lặc Phật mới xuất thế, ngài ấy mới có thể sửa; nói các khác, trước khi Phật Di-lặc xuất thế, vị Bồ-tát nào cũng không dám sửa, phải biết điều này.



Các bạn không phải sợ phiền phức sao? Nói giáo nghĩa quá sâu, khó hiểu. Có, Thích-ca Mâu-ni Phật đem khoảng thời gian này, sau khi Thế Tôn diệt độ, trước khi Di-lặc Phật xuất thế, trong khoảng thời gian dài như vậy, sứ mệnh giáo hóa chúng sanh được giao phó cho Địa Tạng Bồ-tát. Cho nên người thọ trì kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyện rất nhiều, đạo lý là ở chỗ này. Địa Tạng Bồ-tát dạy điều gì? Dạy hiếu kính, hiếu thân tôn sư. Hiếu kính mở rộng ra là hiếu thuận hết thầy chúng sanh, tôn kính hết thầy chúng sanh, vậy là đúng rồi. Cho nên từ hiếu kính cha mẹ nhất định phải mở rộng, trong giới Bồ-tát nói, “hết thầy người nam là cha ta, hết thầy người nữ là mẹ ta”, tôi hiếu thuận cha mẹ của chính mình thì phải hiếu thuận cha mẹ của tất cả chúng sanh, như vậy là đúng. Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu Hồng Kông.

**Hỏi:** Xin hỏi làm thế nào khắc phục nỗi sợ hãi mạnh mẽ đối với đau bệnh và tử vong?

**Đáp:** Vấn đề này, trước tiên bạn có thể xem sáu đĩa “Tiểu Viên Sơn Tây”, sau khi xem xong, tuần sau lại tới hỏi tôi.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ hai, nên siêu độ linh hồn thai nhi bị phá thai thế nào để hóa giải oán thù?

**Đáp:** Đây là vấn đề rất nghiêm trọng, cũng là vấn đề rất phiền phức. Nếu bạn hiểu đạo lý này thì bạn sẽ biết xã hội hiện nay tại sao động loạn bất an, bạn sẽ hiểu được. Trong kinh, đức Phật nói rõ ràng với chúng ta, giữa người với người có bốn loại duyên, là quan hệ báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ; không có bốn loại quan hệ này thì đối mặt cũng không gặp nhau. Mỗi ngày chúng ta đi ngoài đường, người rất nhiều, nhìn thử không chừng trong đời này của bạn chỉ gặp qua một lần, thực sự là đối mặt cũng không gặp nhau, không có quan hệ! Đi ở ngoài đường, người này rất thích bạn, gật đầu với bạn, mỉm cười, đều là có quan hệ. Hoặc là trùng mắt với bạn, biểu hiện không vui vẻ, đều có quan hệ. Quan hệ này rất cạn, chẳng qua là trùng mắt một cái, cười cười là xong rồi, sau này sẽ không còn nữa.

Quan hệ sâu, quan hệ thân thiết thì phiền phức sẽ lớn, tới cùng một nhà. Tới báo ân thì chúng ta thường nói con cháu hiếu thảo, là tới báo ân, đời quá khứ bạn có ân với chúng, chúng tới báo ân. Tới báo oán thì đời quá khứ có thù hận, trong đời này bạn đối xử tốt với chúng, bạn dùng ân huệ để đối xử với chúng, dần dần thù hận sẽ hóa giải một chút. Nếu bạn ngược đãi chúng thì phiền phức rất lớn, trong thù hận lại tăng thêm thù hận thì phiền phức rồi. Tới đòi nợ thì đòi xong chúng sẽ đi. Chúng ta thường nói, trẻ nhỏ rất thông minh, cha mẹ đều rất vui vẻ, đi học không dễ gì mới

học tới đại học, sắp tốt nghiệp đại học thì qua đời. Là tới đòi nợ, chúng đòi xong rồi thì chúng đi.

Tới trả nợ, là chúng trả cho bạn, tương lai chúng cũng có thu nhập rất khá, cúng dường cha mẹ, ăn mặc không thiếu, nhưng không có tâm hiếu thuận, đối với cha mẹ không có tâm cung kính, nhưng sinh hoạt thì chúng sẽ chăm sóc rất chu đáo. Chúng nợ nhiều thì cúng dường cuộc sống của bạn rất phong phú; nợ ít thì cuộc sống của bạn tương đối khổ một chút, chúng không quá chăm sóc bạn. Chúng tôi tận mắt nhìn thấy hiện tượng này. Lúc còn trẻ tôi giảng kinh ở Đài Loan, có một vị cư sĩ, cũng là hộ pháp của chúng tôi, làm kinh doanh rất tốt, là chủ tịch của một công ty. Ông đối xử với cha mẹ mình rất nhạt nhẽo, bảo giúp việc chăm sóc cha mẹ, chỉ là cuộc sống bình thường, ngày tháng trôi qua chẳng tốt đẹp gì cả. Đó là gì? Các bạn thấy được, là trả nợ, trả nợ ít, không nhiều, ông trả rất ít, vừa thấy liền hiểu được.

Cho nên nếu những người này tới đầu thai, bạn phá thai, giết chết chúng, vậy thì phiền phức lớn rồi. Chúng tới báo ân mà bạn lại lấy oán trả ơn thì sau này sẽ trở thành báo thù, do bạn giết chết chúng; nếu chúng tới báo oán, vậy thì thù hận lại tăng thêm thù hận, vậy thì phiền phức; hoặc là cho dù là đòi nợ, trả nợ, hết thấy đều biến thành mối thù giết hại, chuyện này vô cùng phiền phức. Tương lai khi chúng tới nhà bạn, có khả năng vừa chuyển thế thì có thể thành cháu của bạn, thành chất của bạn, nhất định sẽ khiến gia đình bạn nhà tan cửa nát. Bạn phải hiểu được bốn loại quan hệ này thì bạn sẽ hiểu được xã hội hiện nay, xã hội này trên toàn thế giới.

Hiện tại trên quốc tế, cả thế giới đều đau đầu đối với phần tử khủng bố. Từ sau sự kiện ngày 11 tháng 9, Liên Hợp Quốc hằng ngày nghĩ cách làm thế nào hóa giải, không gọi là hóa giải, mà gọi là tiêu diệt xung đột. Vào mấy năm trước tôi cũng tham gia năm lần hội nghị quốc tế của họ, còn hai lần khác cũng là diễn đàn quốc tế, chủ yếu cũng là thảo luận vấn đề này, tổng cộng tham gia bảy lần. Học giả phương Tây đa phần vẫn là chủ trương dùng vũ lực báo thù, trấn áp, dùng phương pháp này. Phương pháp này không dùng được, thù hận tăng thêm thù hận, không phải là cách giải quyết. Liên Hợp Quốc mở nhiều hội nghị như vậy, mở hội nghị vì hòa bình thế giới, bắt đầu từ năm 1970, đến năm nay đã 35, 36 năm rồi, tần suất động loạn của thế giới mỗi năm mỗi tăng, tai họa mỗi năm mỗi nghiêm trọng hơn.

Cho nên tôi nói với các bạn bè trong Liên Hợp Quốc, năm ngoái tôi viếng thăm trụ sở UNESCO ở Paris, tôi nói với họ mở hội nghị không thể giải quyết. Dùng phương pháp gì có thể giải quyết? Dạy học, chúng tôi dùng dạy học Đệ Tử Quy, thực

sự thu được hiệu quả. Năm ngoái chúng tôi tổ chức ba ngày tọa đàm Đệ Tử Quy ở Paris, tôi làm ra ở đó để cho họ thấy, để quan viên của Liên Hợp Quốc tới tham gia, tới xem. Tạm thời tìm đồng tu Hoa Kiều, cũng rất khá, có hơn 600 người tới, nghe Đệ Tử Quy cảm động rơi nước mắt. Tôi để những người bạn Liên Hợp Quốc nhìn thấy chuyện này, tôi nói Liên Hợp Quốc của các bạn mở hội nghị, có người nào nghe xong cảm động rơi lệ không? Không có. Tôi nói phương pháp này của tôi hiệu quả hơn phương pháp của các bạn.

Người châu Âu thực sự có nguồn gốc lịch sử và văn hóa tương đối lâu đời, cũng rất coi trọng Hán học của Trung Quốc. Nghiên cứu và học tập Hán học, châu Âu tốt hơn châu Mỹ. Sau khi tôi viếng thăm, tôi rất hoan hỷ, tôi từng tới khoa Hán học của Đại học Oxford, Đại học Cambridge và Đại học London của nước Anh, làm rất khá. Nghe nói năm nay họ còn muốn tổ chức một hoạt động, muốn thuê phòng hội nghị của Liên Hợp Quốc, tổ chức một hoạt động quy mô lớn. Tôi nói rất hay, tôi rất tán thành, đây là chuyện tốt, giới thiệu giáo dục luân lý đạo đức của Trung Quốc cho phương Tây, đích thực giúp đỡ họ hóa giải xung đột, thúc đẩy an định hòa bình.

Phụ nữ mang bầu, nhất định không được phá thai, kết oán hận do phá thai rất khó hóa giải. Đã từng phá thai là do không biết gì, trước đây không biết gì, không biết được sự nghiêm trọng của vấn đề này, cần phải chân thành, mỗi ngày đọc kinh Địa Tạng, niệm Phật hồi hướng cho chúng. Làm quanh năm như vậy, có lẽ oán hận của chúng có thể hóa giải.

**Hỏi:** Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói có thông tin từ năm 2008 trở đi, văn tự chính thức được sử dụng bởi Liên Hợp Quốc sẽ dùng chữ giản thể thay thế chữ phồn thể, đây là tôn trọng tình hình thói quen phổ biến của quốc gia thành viên (Trung Quốc) hiện nay, xin hỏi lão pháp sư nên thích ứng với việc này như thế nào?

**Đáp:** Đây là cộng nghiệp của chúng sanh, đại khái Phật Bồ-tát cũng không cách nào giúp được. Bản thân chúng ta nếu như giác ngộ, biết được chữ Trung Quốc, bất kỳ quốc gia dân tộc nào trên thế giới này cũng đều không có, nó là phù hiệu của trí tuệ. Bạn không biết chữ, không biết cách đọc thế nào, nhưng bạn nhìn thấy cách viết của chữ này, bạn sẽ hiểu được ý nghĩa của nó, cho nên nó là phù hiệu trí tuệ. Tổ tiên Trung Quốc 5.000 năm nay đời đời tương truyền trí tuệ, kinh nghiệm của họ, truyền đến ngày nay là dựa vào công cụ này. Nếu như công cụ này mất đi, vậy thì vô cùng khó khăn. Cho nên đây là việc không nên làm, hy vọng những người có học thức, mọi người nỗ lực, hy vọng nói rõ với Liên Hợp Quốc, chữ phồn thể của chúng

ta và chữ giản thể có thể sử dụng đồng thời, như vậy là được, không được phớt bỏ nó. Phớt bỏ thì không chỉ là sự bi ai của người Trung Quốc, cũng là sự bi ai của cả nhân loại trên toàn thế giới, bởi vì văn hóa là vượt qua quốc tịch.

**Hỏi:** Gần đây có bài báo nói, Bắc Kinh sắp xây đại học Phật giáo, đây là hành động tiên phong rất hiếm có trong lịch sử cận đại Trung Quốc. Xin hỏi lão pháp sư nghĩ thế nào?

**Đáp:** Đây là chuyện tốt. Nhưng hiện nay chủ tịch Hồ kêu gọi “thế giới hài hòa” trên thế giới, nếu như thực sự muốn thế giới thực hiện được hài hòa thì nên xây dựng “Đại học tôn giáo Thế giới”, càng có ý nghĩa hơn đại học Phật giáo. Mỗi tôn giáo thiết lập một học viện, tương lai người truyền giáo, tín đồ tôn giáo của tất cả các tôn giáo đều là người một nhà, đều là trường đại học này, chỉ là khác khoa khác học viện mà thôi. Như vậy thì có thể qua lại học tập kinh điển của các tôn giáo khác nhau, đặt nền tảng chung sống hài hòa thực sự. Tại sao trong tôn giáo lại sanh ra mâu thuẫn? Tức là đôi bên không qua lại, đôi bên không học những thứ của đối phương; chỉ biết tán thán chính mình, hủy báng người khác, như vậy tạo thành đối lập, tạo thành mâu thuẫn. Nếu như học tập lẫn nhau thì vấn đề này sẽ được giải quyết.

Bản thân tôi có kinh nghiệm này, tôi qua lại thân thiết với rất nhiều tôn giáo trên thế giới, hơn nữa đều là thật lòng kết giao bạn bè. Có rất nhiều người hỏi tôi, thầy dùng phương pháp gì? [Tôi nói tôi dùng] học tập, tôi qua lại với Kitô giáo, tôi học tập kinh điển của họ; tôi qua lại với đạo Hồi, tôi học tập kinh Koran. Tôi thực sự thông đạt, hiểu rõ, như vậy thì không có đối lập. Hơn nữa thái độ học tập của tôi hết sức nghiêm túc, tôi học tập kinh Koran, tôi coi mình là tín đồ Hồi giáo kiên thành nhất; tôi đọc Tân Cựu Ước, tôi là tín đồ Kitô kiên thành nhất. Chúa Giê-su, Môi-se là thầy của tôi, Muhammad là thầy của tôi, Thích-ca Mâu-ni Phật cũng là thầy của tôi. Trong tâm của tôi là bình đẳng, là hài hòa, không có xung đột, đây mới là điều thực sự có thể hóa giải xung đột, thúc đẩy sự an định xã hội toàn thế giới và sự hài hòa toàn cầu. Cho nên nhất định phải lập Đại học tôn giáo Thế giới, mở rộng trường đại học này mới phù hợp với nguyện vọng mà người lãnh đạo đất nước đề ra.

**Hỏi:** Câu hỏi thứ năm, lão pháp sư trong buổi giảng từng nói, thiên đường của chúa Giêsu, Kitô và thánh Allah hoàn toàn tương đồng với cảnh giới của thế giới Cực Lạc, xin hỏi cảnh giới cõi trời và Phật Bồ-tát Đại thừa trong tam giới tương đồng như thế nào?

**Đáp:** Tương đồng là trình độ tu hành của mỗi người không giống nhau, phải biết điều này. Tôn giáo khác nhau, chính là tương đương với các khoa khác nhau mà chúng ta học tập trong trường học. Nhưng bất kỳ khoa nào cũng có bằng cử nhân, có bằng thạc sĩ, có bằng tiến sĩ, hoàn toàn ở tu học của cá nhân, đạo lý này không khó hiểu. Chúng ta từ trong giáo học của kinh Phật, chúng ta có thể lấy được bằng tiến sĩ, tiến sĩ là Phật-đà, thạc sĩ là Bồ-tát, cử nhân là A-la-hán, chúng ta có thể lấy được bằng Phật-đà. Các tôn giáo khác cũng không ngoại lệ, cũng có thể lấy được. Nhưng mà có rất nhiều người đạt đến một trình độ nào đó thì họ không muốn học lên nữa. Cũng giống như hiện tại chúng ta đi học, có người tốt nghiệp tiểu học rồi và họ không muốn học cấp 2 nữa, có người tốt nghiệp cấp 3 rồi và không muốn học đại học nữa, có người tốt nghiệp đại học rồi và họ không muốn học thạc sĩ nữa, vậy thì không giống nhau, vậy thì sẽ có khác biệt rất lớn. Cho nên họ thực sự hiếu học, việc học không có chỗ tận cùng, họ nhất định sẽ đạt đến đỉnh cao nhất, đỉnh cao nhất là tương đồng. Đặc biệt tương lai, thực sự thế giới này càng ngày càng nhỏ, đây là giao thông thuận tiện, thông tin phát triển, quan hệ giữa người với người càng ngày càng mật thiết; không giống trước đây giao thông bất tiện, cả đời không qua lại với nhau, hiện nay thế giới thay đổi rồi. Cho nên bất kỳ tôn giáo nào chúng ta đều tôn kính, nhưng mà chúng ta chủ trương bất kỳ tôn giáo nào đều phải nghiêm túc học hỏi lẫn nhau, bổ sung cho nhau, bỏ khuyết điểm của người khác, lấy ưu điểm của người khác, bất kỳ tôn giáo nào cũng đều có thể đạt đến đỉnh cao.

**Hỏi:** Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu trên mạng, trước đây đệ tử từng học làm Pháp Luân Công, cũng giới thiệu Pháp Luân Công cho người nhà, bạn bè. Hiện tại mặc dù nghe kinh, niệm Phật, nhưng vẫn còn tồn tại sự quấy nhiễu của những ngoại lực này, thân tâm đều cảm thấy rất đau khổ. Xin hỏi nên trì tụng kinh điển, câu Phật hiệu nào mới có thể tiêu trừ tức nghiệp nhanh nhất?

**Đáp:** Nếu chuyên nói tiêu trừ tức nghiệp, chắc là kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên rất có hiệu quả, bạn cố gắng học bộ kinh này. Giải và hành phải tương ứng, hiệu quả sẽ rất nhanh chóng. Hành môn là đoạn ác tu thiện! Đoạn ác tu thiện, bạn làm theo Đệ Tử Quy, đây là thích hợp nhất. Đệ Tử Quy là thuộc về giới luật, giới luật căn bản. Hiện nay chúng ta học Phật, chúng ta cũng cảm khái rất sâu, đồng tu tại gia, không làm được thập thiện; đồng tu xuất gia, không làm được Sa-di Luật Nghi, cho nên công phu không đắc lực, cảnh giới không xoay chuyển được, cảnh giới này

chính là lia khổ được vui. Nguyên nhân là gì? Chúng ta thiếu giáo dục nền tảng, điều này tôi giảng rất nhiều.

Trung Quốc trước đây, chúng ta trên toàn thế giới 5000 năm nay, người Trung Quốc biết giáo dục nhất. 5000 năm, tổ tiên của chúng ta biết được bản tánh con người vốn thiện. Trong Tam Tụng Kinh nói “người ban đầu, tánh vốn thiện”; trong kinh Phật nói “hết thảy chúng sanh đều có Phật tánh”, Phật tánh tức là vốn thiện. Vốn thiện này biểu hiện ra ở chỗ nào? Từ thể hiện “cha con có tình thân”, biểu hiện ra, thân là thân ái. Tổ tiên của chúng ta thực sự là thánh nhân, biết được giáo dục quan trọng, cho nên giáo dục lý niệm này chính là sanh ra từ chỗ này. Tại sao phải dạy? Làm thế nào để có thể duy trì sự thân ái của cha con vĩnh viễn không biến chất? Đây chính là hiếu đạo! Mục tiêu giáo dục của Trung Quốc chính là ở chỗ này, phải biết điều này. Không phải vì thăng quan phát tài, không phải là vì cải thiện cuộc sống, không phải vì điều này, từ đó bạn biết được phương hướng, mục tiêu giáo dục của chúng ta hiện nay đều sai rồi. Đây là mục đích đầu tiên, duy trì sự thân ái này không biến chất.

Mục đích thứ hai, phải phát dương quang đại sự thân ái này, biết được thương yêu anh em của mình, thương yêu gia đình của mình, thương yêu gia tộc của mình, thương yêu hàng xóm láng giềng của mình, thương yêu xã hội, thương yêu đất nước, thương yêu nhân loại, mở rộng tình thương yêu này ra ngoài. Cho nên, giáo dục Trung Quốc về căn bản mà nói là giáo dục thương yêu, là giáo dục hài hòa, giáo dục hòa thuận, thương yêu người thì làm sao lại đi hại người được? Không thể nào. Trung Quốc 5000 năm nay, bạn xem trong lịch sử, trước giờ chưa từng chiến tranh với người nước ngoài, trước giờ chưa từng xâm phạm một tấc đất nào của người nước ngoài. Cho nên người nước ngoài cũng thừa nhận, dân tộc này về cơ bản mà nói là một dân tộc hòa bình. Tại sao có thể giữ được chung sống hài hòa nhiều năm với người khác như vậy? Là nhờ giáo dục, giáo dục thành công. Cho nên từ xưa đến nay, giáo dục mà chúng ta nói tới là luân lý đạo đức, là đặt điều này ở vị trí trung tâm.

Có nền tảng như vậy, bạn lại học Phật, thập thiện không khó, rất dễ dàng học được; giới luật, sa-di giới, tỳ-kheo giới, Bồ-tát giới không khó, thực sự có thể thực hành, thực sự có thể làm được. Hiện tại trở thành không làm được tức là gốc rễ của chúng ta mất rồi, khởi tâm động niệm của mỗi người đều là tự tư tự lợi, điều này trái ngược với tự tánh, với bản thiện. Cho nên giáo dục thánh hiền không ngoài điều gì khác, chính là dạy chúng ta tự thương yêu mình, sau khi tự thương yêu mình thì bạn sẽ thương yêu người khác. Tự thương yêu mình là bản thiện của thương yêu chính

mình, Phật tánh của thương yêu chính mình; khởi tâm động niệm, lời nói hành vi trái với tánh đức tức là không biết tự thương yêu mình, nhất định phải bắt đầu làm từ chỗ này.

Nhà Nho hiện nay, tu học phương tiện nhất không gì bằng Đệ Tử Quy, văn cũng không dài, toàn văn 1080 chữ, rất dễ ghi nhớ đọc tụng. Ba chữ một câu, tổng cộng 360 câu, trong đó giảng cho chúng ta 113 việc, đều là trong cuộc sống thường ngày. Bạn đều học được 113 việc này thì đời sống của bạn sẽ rất hạnh phúc, rất mỹ mãn; công việc của bạn sẽ rất thuận lợi, thuận buồm xuôi gió. Bạn chung sống với người khác, mối quan hệ giữa người với người sẽ vô cùng tốt, không ai không thích bạn; nói cách khác, nhân duyên của bạn tốt, cho dù làm chuyện gì, trợ duyên đều nhiều, có người giúp đỡ bạn, đây là lợi ích trước mắt. Lợi ích thù thắng là giúp đỡ bạn đề cao linh tánh, đối với bản thân có vô lượng vô biên lợi ích. Tại sao lại không học? Tại sao không hết lòng cố gắng học tập? Các bạn nghe những gì thầy Thái Lễ Húc giảng ở đây, cậu ấy giảng rất chi tiết, giảng 40 giờ đồng hồ, mọi người nghe xong đều rất hoan hỷ, đều rất khâm phục. Tại sao cậu ấy có thể giảng hay như vậy? Cậu ấy dùng thời gian một năm làm được Đệ Tử Quy, dùng thời gian một năm, 360 câu thì câu nào cũng làm được. Cho nên những gì cậu ấy nói ra đều là thể nghiệm của chính bản thân cậu, không phải là học được từ bên ngoài, cho nên mới làm người khác cảm động như vậy.

Cô giáo của cậu là cô Dương Thục Phân, cô Dương theo tôi 20 năm rồi. Thái Lễ Húc nghe kinh giáo của tôi, theo tôi học tập 10 năm, không ngoài điều gì khác, thực sự làm! Thực sự làm thì sẽ có thành tựu, thực hành 100%, mỗi câu mỗi chữ đều không hàm hồ, thành công rồi. Đây là nền tảng học Nho, học Phật, nền tảng của nền tảng, nếu như chúng ta lơ là điều này thì sai rồi. Bạn đều làm được điều này, sau đó bạn lại cố gắng tu thập thiện nghiệp đạo, tại sao vậy? Thập thiện nghiệp đạo là nền tảng của Phật pháp, không có thập thiện nghiệp đạo thì không có Phật pháp. Bạn xem trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo nói, tôi đã giảng rất chi tiết, mọi người có thể nghe thử, trong kinh giảng rất rõ ràng, rất thấu triệt. Từ pháp trời người đến Thanh văn Bồ-đề, Duyên giác Bồ-đề, Vô Thượng Bồ-đề đều lấy thập thiện làm căn bản; nói cách khác không có thập thiện thì đều không có được thân phận trời người.

Đời người nhất định sẽ chết, cho nên không cần sợ chết, sống và chết là chuyện rất bình thường. Sống chết là thân thể có sống chết, linh tánh không có sống chết. Bạn thực sự hiểu được chân tướng sự thật này, đời này của chúng ta, công việc quan

trọng nhất là nâng cao linh tánh của chính mình, không cần chú trọng thân thể này, vậy là đúng rồi. Thân thể này, tâm địa thanh tịnh, rất dễ dàng bảo dưỡng. Các vị đại đức Trung Quốc xưa nói rất hay, trong Đông y nói, dựa theo lý luận của Đông y thì thân thể con người là một bộ máy. Nếu bạn biết bảo dưỡng bộ máy này, bạn không chà đạp nó, cố gắng bảo dưỡng nó thì ít nhất có thể dùng được 200 năm; nói cách khác, con người sống đến 200 tuổi là bình thường, không sống được đến 200 tuổi là bạn tự mình chà đạp chính mình, bạn không biết dùng bộ máy này, bạn không biết bảo dưỡng. Đạo lý này rất sâu!

Phải bảo dưỡng thế nào mới đúng đắn? Chắc chắn không được dính vào thất tình lục dục, thất tình lục dục tổn hại thân thể nhất. Đặc biệt là không được tức giận, không được nổi nóng. Bạn xem trước đây tôi ở Singapore, cư sĩ Hứa Triết, bà theo đạo Thiên Chúa, nữ tu của Thiên Chúa giáo, bà tới chỗ tôi quy y, bà muốn làm tín đồ Phật giáo. Lúc quy y thì bà đã bao nhiêu tuổi? 101 tuổi. Năm nay đại khái là 106 tuổi, thân thể rất khỏe mạnh. Một ngày ăn một bữa, ăn rất ít, hoàn toàn ăn rau củ. Rau củ của bà là nhúng qua nước sôi một lát, không có dầu muối, không có bất kỳ gia vị nào, ăn rất ít, một ngày một bữa, 106 tuổi, thân thể rất khỏe mạnh. Bà hình như còn chăm sóc cho hơn 20 gia đình nghèo khó, hằng ngày tới chăm sóc họ. Cho nên ở Singapore mọi người đều biết, đó là người trẻ tuổi hơn 100 tuổi. Tai mắt tinh tường, động tác nhanh nhẹn, không hề có chút dấu hiệu già nua nào.

Lần này tôi tham gia hội nghị này, còn có người tới chỗ này dìu tôi, tôi nói không cần, các bạn dìu như vậy thì tôi già rồi có phải không? Không cần thiết. Tôi nói tại sao không cần người khác dìu tôi? Không ngoài nguyên nhân khác, đó là nói với người khác, thân thể khỏe mạnh là tự mình tu được. Đời sống của tôi rất đơn giản, tôi không ăn bất kỳ đồ bổ nào. Các bạn tặng tôi rất nhiều đồ, tôi đều làm thành quà đem tặng người khác, tại sao vậy? Tôi không dùng đến. Tôi là trà thô cơm nhạt, buổi tối tôi không ăn, buổi sáng ăn một bát cháo, buổi trưa cũng là một bát cơm. Quan trọng nhất là tâm địa thanh tịnh, chân thành, không có phiền não, không có lo âu, thực sự buông xuống được thất tình ngũ dục, bạn nói xem tự tại biết bao, vui vẻ biết bao.

Buông xuống phiền não, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, trong kinh Kim Cang nói rất hay: “lòng tin thanh tịnh, ắt sanh thật tướng”, bạn phải tin tưởng. Chỉ có trí tuệ mới có thể giải quyết vấn đề, chỉ có trí tuệ mới có thể đọc hiểu được ý nghĩa trong kinh điển. Cho dù là kinh giáo Đại thừa hay Tiểu thừa, bạn mở kinh văn ra, thậm chí



là nhà Nho, nhà Đạo, mở kinh điển ra, mỗi chữ mỗi câu có vô lượng nghĩa, nó là linh hoạt chứ không phải là cứng nhắc. Tại sao nó có công hiệu, hiệu ứng lớn như vậy? Đó là tác giả, người đầu tiên giảng kinh, viết kinh, đây là hiển lộ ra từ trong tự tánh, không phải do họ nghiên cứu, không phải do họ học tập được, không phải do họ nghe người nào đó nói, hoàn toàn là hiển lộ từ trong tự tánh. Cho nên những thứ hiển lộ từ trong tự tánh, tôi thường nói là không có ý nghĩa. Bạn không thể nào nghĩ đây là ý tưởng gì, vậy thì bạn hoàn toàn sai rồi, đây thực sự gọi là hủy báng Phật, hủy báng pháp, không có ý nghĩa. Vậy chúng ta cũng phải dùng ý niệm hoàn toàn không có suy nghĩ để đối mặt với nó. Lúc khởi tác dụng thì ý nghĩa sẽ xuất hiện, thực sự là vô lượng nghĩa, có thể giải quyết vô lượng vấn đề.

Bản thân tôi có kinh nghiệm này, tôi học Phật giảng kinh đến năm nay là 48 năm. Vào năm thứ 43, năm thứ 43 tôi giảng kinh, năm năm trước, có phải là năm năm trước không? Đại học Queensland Úc tặng tôi một tấm bằng tiến sĩ. Tặng tôi như thế nào? Hiệu trưởng nói chuyện với tôi, ông nói: “thưa pháp sư, thầy giảng kinh 43 năm có từng gặp qua vấn đề nào mà thầy không giải đáp được không?”. Tôi nghĩ thử thì hình như không có. Ông liền tặng bằng tiến sĩ cho tôi, ông nói tôi thực sự là hiệu trưởng tốt. Đích thực là trong đời này, gặp biết bao người tới hỏi những câu hỏi khó, không có câu hỏi nào tôi không trả lời được, tôi cũng rất hy vọng người ta hỏi áp đảo được tôi. Chỗ này các bạn phải biết, bình thường tôi sẽ không nghĩ tôi có học vấn gì, tôi có trí tuệ gì, tôi không biết gì cả, đối mặt với câu hỏi của người khác, tôi dùng tâm chân thành, dùng tâm thanh tịnh để trả lời. Cho nên tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, trí tuệ có thể giải quyết tất cả mọi vấn đề. Học thì không được, học nhiều hơn chẳng nữa cũng không phải là hiển lộ từ trong tự tánh, đều là từ bên ngoài tới, lúc gặp phải khó khăn thực sự thì bạn vẫn không có cách nào giải quyết được.

**Hỏi:** Câu hỏi cuối cùng, làm thế nào để giúp đỡ những người thân bạn bè bị con dấn dốt sai tiến vào Pháp Luân Công mà đến nay vẫn còn chấp mê bất ngộ?

**Đáp:** Trước tiên bản thân bạn phải làm tấm gương tốt, làm mẫu cho họ thấy, bạn quay đầu rồi, bạn giác ngộ rồi thì bạn mới có thể dẫn dắt họ. Trước đây tôi nghe một số đồng tu ở Bắc kinh nói với tôi, họ cũng gặp phải một số người học Pháp Luân Công, giới thiệu Nhận Thức Phật Giáo mà tôi giảng cho họ. Sau khi những bạn bè Pháp Luân Công này đọc rồi thì có không ít người thực sự quay đầu, họ kể cho tôi nghe chuyện này. Đây là thế nào? Là hiểu lắm. Có một số người luyện, luyện rất khá. Nghe nói luyện Pháp Luân Công, luyện được ở bụng thực sự có một cái bánh xe,

luyện thành công rồi. Tôi nói đó là gì? Đó là trạng thái bệnh, bụng của người bình thường làm sao lại có bánh xe đờc, đúng không? Đó không phải là bệnh sao? Bạn muốn tiêu trừ nó cũng không tiêu trừ được. Cách duy nhất là chỉ có phẫu thuật lấy nó ra, ngoài cách này ra thì còn cách nào nữa?

Tại sao họ lại có thứ này trong bụng? “Hết thầy pháp từ tâm tướng sanh”. Các bạn xem hiểu được mấy đĩa tiểu viện Sơn Tây thì bạn sẽ rõ, hết thầy pháp từ tâm tướng sanh. Hằng ngày nghĩ tới bánh xe pháp, trong bụng có bánh xe pháp, hằng ngày nghĩ, thực sự biến thành bánh xe pháp, xuất hiện ra rồi, đó là đòi mạng, đó không phải là thứ tốt. Cho nên đây là sai lầm, hết sức sai lầm, có người bình thường nào mà trong bụng có bánh xe không? Cho nên bị bệnh không phải sợ, bị ung thư càng không cần phải sợ, ung thư chẳng khác gì bị cảm. Bị ung thư chết, đại khái 90% là bị dọa chết, bạn nói có oan uổng không? Bị ung thư dọa chết. Không hề đáng sợ, bạn xem tiểu viện Sơn Tây, 40 người này không sợ chết, không để ý đến nó, hằng ngày đọc kinh Địa Tạng, niệm A-di-đà Phật. Niệm ba tháng không ngờ hết bệnh, đi kiểm tra lại không thấy nữa, đều cảm thấy là kỳ tích. Đó chính là bạn không sợ nó thì không sao, nó sẽ bỏ đi; bạn càng cảm thấy nó rất đáng sợ, vậy thì bạn thực sự bị dọa chết, phải hiểu đạo lý này.

Cho nên, đối với một số người có hiểu lầm đối với Phật pháp, chúng ta phải cố gắng dẫn dắt họ, để họ đi đúng đường. Tiêu chuẩn đúng đắn chính là những nguyên tắc mà đức Phật nói với chúng ta, tôi đã đem những thứ khó hiểu, khó giải thích, dùng lời dễ hiểu nhất để viết thành 20 chữ. Đại sư Ấn Quang cũng có, những gì mà cả đời ngài tu, ngài học, ngài dạy đó là “giữ vẹn luân thường, trọn hết bổn phận; dứt lòng tà, giữ lòng thành; tín nguyện niệm Phật, cầu sanh Tịnh độ”. Những chữ này đích thực là khắc họa một đời của lão pháp sư. Nhưng lời của ngài không dễ hiểu, tôi viết rõ ràng hơn, tường tận hơn, đây đều là thầy dạy tôi. Tốt rồi, hôm nay chúng ta chỉ giải đáp tới đây thôi.